

See discussions, stats, and author profiles for this publication at: <https://www.researchgate.net/publication/359229732>

Vai trò của giảng viên hướng dẫn trong thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên ngành kế toán – kiểm toán: Nghiên cứu tại Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội

Conference Paper · December 2021

CITATIONS

0

READS

28

2 authors:



Vu Thi Thanh Binh

Hanoi University of Industry

40 PUBLICATIONS 27 CITATIONS

SEE PROFILE



Hoang Thi Huong

Hanoi University of Industry

6 PUBLICATIONS 0 CITATIONS

SEE PROFILE

Some of the authors of this publication are also working on these related projects:



Evaluating quality of accounting information systems [View project](#)



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA VỀ KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VCAA 2021



Think Ahead



Đơn vị tài trợ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
Hà Nội, 2021

100.	PHÁT TRIỂN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN TRONG THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP 4.0 – CO HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP	986
	TS. Trần Hải Long	
101.	THỰC TRẠNG TRANG BỊ KỸ NĂNG TRONG ĐÀO TẠO KẾ TOÁN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC	995
	Vũ Thị Sen, Phạm Đức Cường, Nguyễn Quốc Trung	
102.	PHÁT TRIỂN THANH TOÁN ĐIỆN TỬ TRONG NỀN KINH TẾ SỐ Ở VIỆT NAM VÀ ĐẶT RA YÊU CẦU NGUỒN NHÂN LỰC KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN	1004
	PGS.TS. Nguyễn Đắc Hưng	
103.	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KAHOOT NHẪM DUY TRÌ ĐỘNG LỰC HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN TẠI CÁC LỚP HỌC TRỰC TUYẾN TRONG THỜI KỲ COVID 19	1013
	Th.S Lê Thị Ngọc Mai, TS. Nguyễn Thị Hồng Duyên	
104.	SỰ TRÌ HOÃN CỦA SINH VIÊN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP TRONG BỐI CẢNH HỌC TRỰC TUYẾN TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI HÀ NỘI	1023
	Vương Thị Tuyên	
105.	NGHIÊN CỨU VỀ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH LÀM VIỆC TRÁI NGÀNH CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NGÀNH KẾ TOÁN TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.....	1031
	Đoàn Thanh Nga, Lê Thu Hằng, Trịnh Hồng Anh, Nguyễn Diệu Linh, Nguyễn Ngọc Kiên	
106.	VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TRONG THỨC ĐẦY HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN: NGHIÊN CỨU TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI.....	1045
	Vũ Thị Thanh Bình, Hoàng Thị Hương	
107.	YÊU CẦU DOANH NGHIỆP VỀ KỸ NĂNG CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN.....	1054
	TS. Lê Trần Hạnh Phương	
108.	NGHIÊN CỨU CHƯƠNG TRÌNH THỰC TẬP THỰC TẾ CỦA SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN KIỂM TOÁN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO SINH VIÊN, NHÀ TRƯỜNG VÀ NHÀ TUYỂN DỤNG	1063
	ThS. Khiếu Hữu Bình	
109.	QUYẾT ĐỊNH CHỌN HỌC NGÀNH KẾ TOÁN CỦA SINH VIÊN BỊ TÁC ĐỘNG BỞI NHỮNG YẾU TỐ NÀO? NGHIÊN CỨU TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HỒ CHÍ MINH.....	1074
	TS.GVC. Vũ Quốc Thông	
	PHẦN 2. KIỂM TOÁN	1088
110.	XU HƯỚNG THAY ĐỔI CỦA CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN & LỘ TRÌNH THÍCH ỨNG CỦA VIỆT NAM – GÓC NHÌN CỦA HỘI NGHỀ NGHIỆP	1089
	TS. Trần Khánh Lâm	

**VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TRONG THÚC ĐẨY
HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
NGÀNH KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN: NGHIÊN CỨU
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**
**THE SUPERVISOR'S ROLE IN PROMOTING SCIENTIFIC RESEARCH
ACTIVITIES OF ACCOUNTING AND AUDITING STUDENTS:
RESEARCH AT HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY**

Vũ Thị Thanh Bình, Hoàng Thị Hương

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

Ngày nhận bài: 25/9/2021

Ngày nhận kết quả phản biện: 15/10/2021

Ngày chấp nhận đăng: 15/11/2021

TÓM TẮT

Nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên là hoạt động phổ biến tại các cơ sở giáo dục đại học. Giảng viên hướng dẫn là yếu tố không thể thiếu trong quá trình thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Ngành kế toán – kiểm toán là một ngành khoa học xã hội với nhiều sự thay đổi liên tục và đặc điểm đào tạo có những đặc điểm riêng có. Nghiên cứu này thực hiện nhằm khảo sát đánh giá của sinh viên về vai trò của giảng viên đối với thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học. Kết quả nghiên cứu đã cho thấy rằng sinh viên đánh giá cao vai trò của giảng viên trong quá trình thực hiện các đề tài nghiên cứu, nhưng còn hạn chế trong việc hỗ trợ các nhóm nghiên cứu công bố sản phẩm nghiên cứu. Nghiên cứu khảo sát các vướng mắc của các nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học để từ đó đề xuất một số khuyến nghị cho cơ sở giáo dục đại học thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên.

Từ khóa: Giảng viên hướng dẫn, kế toán – kiểm toán, nghiên cứu khoa học sinh viên, cơ sở giáo dục đại học.

ABSTRACT

Scientific research for students is a crucial activity in higher educations. Supervisors are an indispensable element in the process of carrying out scientific research projects of students. Accounting – auditing major is a social science with many continuous changes and training characteristics have their own characteristics. This study was conducted to survey students' assessment of the role of lecturers as a supervisor in promoting students' scientific research activities at higher education institutions. Research results have shown that students appreciate the role of lecturers in the process of carrying out research projects, but are still limited in supporting research groups in publishing research products. The study investigates the problems of research teams doing scientific research to propose some recommendations for higher education institutions to promote student scientific research activities.

Keywords: Supervisor, Accounting and auditing major, scientific research for student, higher education.

1. Đặt vấn đề

Giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học có nhiều chức năng và nhiệm vụ khác nhau. Giảng viên thực hiện chức năng giảng dạy các học phần, môn học và tham gia vào hoạt động khoa học công nghệ như nghiên cứu khoa học và hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học. Trong đó, hoạt động hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học cũng là một nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy sự phát triển của các hoạt động khoa học công nghệ tại cơ sở giáo dục đại học. Và nghiên cứu khoa học sinh viên cũng là một thành phần quan trọng luôn cần có sự đổi mới trong chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học. Để quy định và thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học, Bộ giáo dục và đào tạo đã ban hành thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021. Nội dung thông tư đã khẳng định mục tiêu của hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học nhằm hướng đến bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học và phát hiện nhân tài nghiên cứu khoa học trẻ cũng như tạo môi trường để sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu, hình thành ý tưởng và các dự án khởi nghiệp (Bộ giáo dục và đào tạo, 2021).

Về mặt lý luận, hoạt động nghiên cứu khoa học hướng đến mục tiêu bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho sinh viên và hướng đến phát hiện các nhân tài nghiên cứu khoa học, phát triển ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên từ khi trên giảng đường đại học (Bộ giáo dục và đào tạo, 2021). Người hướng dẫn khoa học là một phần không thể thiếu trong quá trình thực hiện nghiên cứu khoa học sinh viên, và hoạt động hướng dẫn cũng là một yếu tố không thể thiếu của giảng viên trong quá trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học (Mesquida & Pérez, 2015). Trên thực tế, hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên thu hút nhiều sinh viên tham gia tại các cơ sở giáo dục đại học nhưng cũng nhiều đề tài không hoàn thành bảo vệ, hay nhiều kết quả nghiên cứu, sản phẩm nghiên cứu chưa được công bố rộng rãi. Có nhiều lý do dẫn đến việc này. Chính vì vậy, việc tìm hiểu những vấn đề liên quan đến quá trình thực hiện, vai trò của giảng viên có ý nghĩa quan trọng.

Nghiên cứu nhằm khám phá vai trò của giảng viên hướng dẫn đối với hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên. Kết quả nghiên cứu là cơ sở quan trọng giúp có những khuyến nghị đối với cơ sở giáo dục đại học có thực nghiệm nghiên cứu nói riêng và các cơ sở giáo dục đại học đào tạo kế toán kiểm toán nói chung để thúc đẩy nghiên cứu khoa học sinh viên. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để các trường có các biện pháp hữu hiệu giúp thực hiện hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên, nâng cao chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học sinh viên tại các trường.

2. Cơ sở lý thuyết

Các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học có mối quan hệ mật thiết với hoạt động giảng dạy trong giáo dục đại học, đáng chú ý trong giai đoạn nghiên cứu gần đây nhất đã chỉ ra cách mối quan hệ giữa nghiên cứu và giảng dạy có thể nâng cao chất lượng và kết quả của trải nghiệm học tập cho cả sinh viên và nhà khoa học (Malcolm, 2014). Chính vì vậy, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và hướng dẫn nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ của giảng viên nhưng cũng là hoạt động giúp thúc đẩy chất lượng bài giảng cho giảng viên.

Đối với sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên, Thông tư số

26/2021/TT-BGDĐT ban hành ngày 17 tháng 09 năm 2021 quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học đã trình bày các nội dung liên quan đến hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên và quyền lợi sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học. Đó là được lựa chọn đề tài phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên, phù hợp với mục tiêu, nội dung và chương trình đào tạo mà sinh viên đang theo học, phù hợp với định hướng hoạt động khoa học và công nghệ của cơ sở giáo dục đại học, kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, có tính mới, tính sáng tạo và góp phần ứng dụng được kiến thức đã học vào thực tiễn và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành về hoạt động khoa học và công nghệ (Bộ giáo dục và đào tạo, 2021).

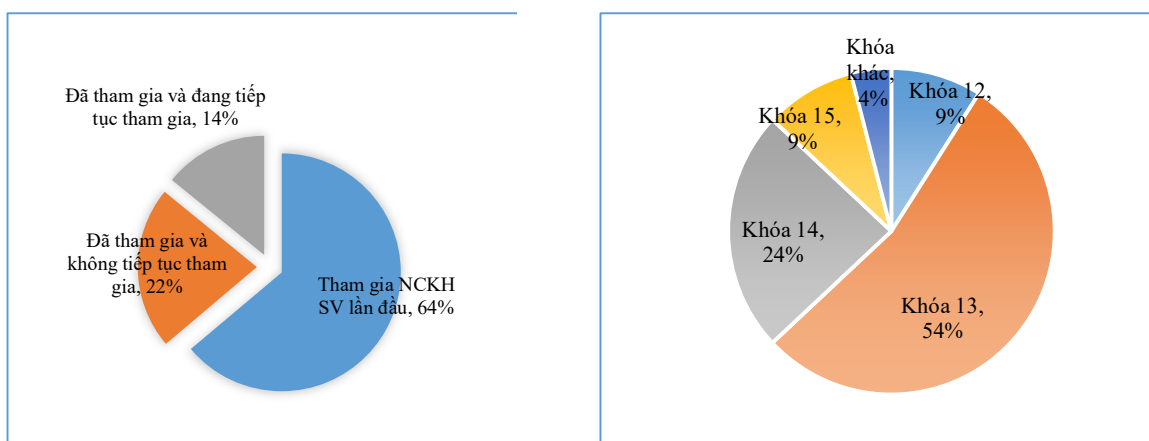
Kỹ năng thực hiện thành công đề tài nghiên cứu khoa học được coi là một kỹ năng có thể được chuyển giao được tại các cơ sở giáo dục đại học thông qua sự hỗ trợ từ giảng viên hướng dẫn để hình thành lại cho sinh viên những năng lực nghiên cứu khoa học (Sharp, Peters, & Howard, 2017). Vai trò của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu cũng nhận được nhiều sự quan tâm từ các nghiên cứu. Đối với mỗi giảng viên, việc hướng dẫn các đề tài nghiên cứu là một thành phần không thể thiếu của quá trình dạy học và đó chính là quá trình thực hiện các hoạt động đã được lên kế hoạch giữa người hướng dẫn khoa học và sinh viên (Mesquida & Pérez, 2015). Quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học gồm nhiều giai đoạn nên cũng đòi hỏi nhiều kiến thức và kỹ năng của sinh viên một cách tổng hợp. Vai trò của giảng viên là không thể thiếu trong quá trình nghiên cứu khoa học của giảng viên. Vai trò định hướng nghiên cứu, hỗ trợ thực hiện đề tài nghiên cứu của giảng viên đối với các nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học. Giảng viên hướng dẫn cũng cần có năng lực nghiên cứu khoa học và phẩm chất để có thể giúp hoàn thành đề tài nghiên cứu (Määttä, 2015). Nghiên cứu góc nhìn và những đánh giá của sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học cung cấp những bằng chứng rõ rệt về vai trò của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh, thì việc hướng dẫn nghiên cứu khoa học còn được thực hiện trực tuyến, cho nên, cần thêm cả sự phát triển cho hệ thống hỗ trợ tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu một cách trực tuyến để kết nối giữa giảng viên và sinh viên (Mesquida & Pérez, 2015), đây thực sự là một giải pháp có tính cấp thiết.

3. Phương pháp nghiên cứu

Dữ liệu nghiên cứu: Nghiên cứu sử dụng cả dữ liệu sơ cấp và dữ liệu thứ cấp.

Nghiên cứu thu thập các dữ liệu sơ cấp thông qua điều tra bảng hỏi với bảng hỏi thiết kế dạng bán cấu trúc gồm các câu hỏi đóng và câu hỏi mở. Nghiên cứu khảo sát sinh viên khoa kế toán – kiểm toán đăng ký tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên. Bảng hỏi được thiết kế trên công cụ Google.docs và gửi đến sinh viên qua nhóm Facebook “Hội NCKH Khoa Kế toán – Kiểm toán – HaUI”. Khảo sát trực tuyến là phương pháp khảo sát phổ biến hiện nay có nhiều lợi ích về mặt thời gian và tiếp cận dễ dàng khách thể khảo sát (Bhattacharjee, 2012) và được nhiều nhà nghiên cứu đang sử dụng, đặc biệt là trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Chính vì vậy, nghiên cứu này chủ yếu tiếp cận khảo sát trực tuyến.

Kết quả tổng hợp dữ liệu khảo sát thu về 180 phiếu trả lời, trong đó có 3 phiếu của sinh viên chưa tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, các phiếu này được loại bỏ khỏi quá trình phân tích. 177 phiếu khảo sát được mã hóa phục vụ cho phân tích kết quả nghiên cứu.



Hình 1. Đặc điểm dữ liệu khảo sát

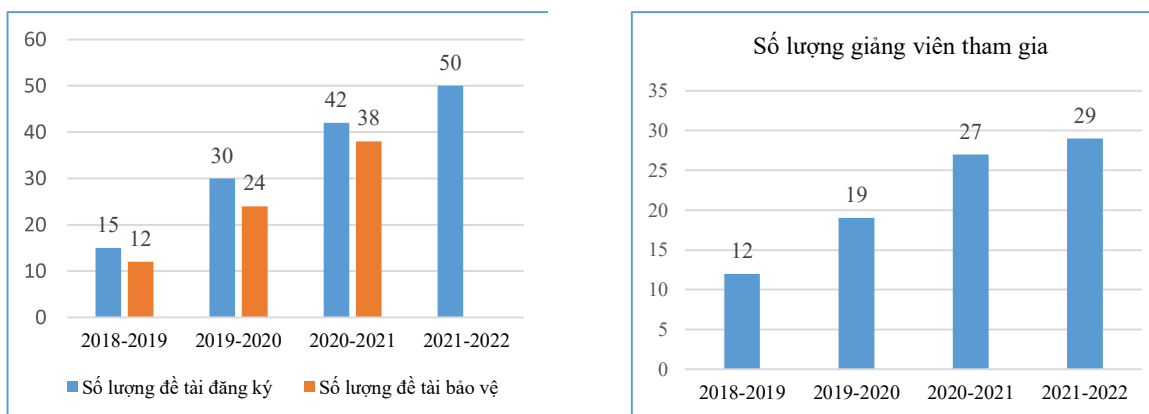
Dữ liệu thứ cấp được tổng hợp từ các báo cáo thống kê của Khoa kế toán - kiểm toán và các quyết định công nhận đề tài, danh sách đề tài NCKH sinh viên bảo vệ các năm từ phòng Khoa học công nghệ của trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội.

Phân tích dữ liệu: Nghiên cứu sử dụng chủ yếu là phân tích thống kê mô tả. Dữ liệu nghiên cứu được tổng hợp, mã hóa trên Excel mà trực quan hóa để phục vụ phân tích.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Một số kết quả về hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên của Khoa kế toán – kiểm toán, Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội

Hoạt động nghiên cứu khoa học được cụ thể hóa tại những văn bản của nhà trường như quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế hoạt động khoa học công nghệ nhằm hỗ trợ và phát triển đội ngũ nghiên cứu, nâng cao năng lực nghiên cứu. Hàng năm, các khoa sẽ xây dựng kế hoạch khoa học công nghệ (KHCN) của năm trong đó có bao gồm hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.



Hình 2. Một số kết quả đạt được về hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên

(Nguồn: Tổng hợp của tác giả)

Kết quả tại Hình 2 cho thấy sự gia tăng về quy mô của hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên ngành kế toán – kiểm toán. Số lượng đề tài đăng ký và số lượng đề tài hoàn thành bảo vệ hàng năm tăng lên đáng kể. Cụ thể như năm 2018-2019, số lượng đăng ký là 30 đề tài nhưng đến năm 2019-2020 là 30 đề tài, năm 2020-2021 là 42 đề tài và năm 2021-2022 có số lượng đăng ký là 50 đề tài. Quá trình thực hiện vẫn có tỷ lệ nhất định các đề tài không hoàn thành với các lý do chính được báo cáo là do nhiều nhóm sinh viên ngành kế toán kiểm toán năm thứ 3 và năm cuối

tham gia các học phần đề án môn học, thực tập doanh nghiệp. Do vậy, số lượng đề tài bảo vệ thấp hơn so với số đã đăng ký. Ngoài ra, số lượng giảng viên tham gia vào hoạt động hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học của ngành kế toán, từ 12 giảng viên tham gia năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022 đã có 29 giảng viên tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

4.2. Đánh giá của sinh viên về vai trò của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên

Quá trình tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên tại Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội có thể khái quát gồm 3 giai đoạn: (1) Thông báo và nhận đăng ký của các nhóm sinh viên, (2) Xét chọn đề tài nghiên cứu và lập quyết định công nhận nhiệm vụ NCKH sinh viên, (3) Triển khai thực hiện và nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên.

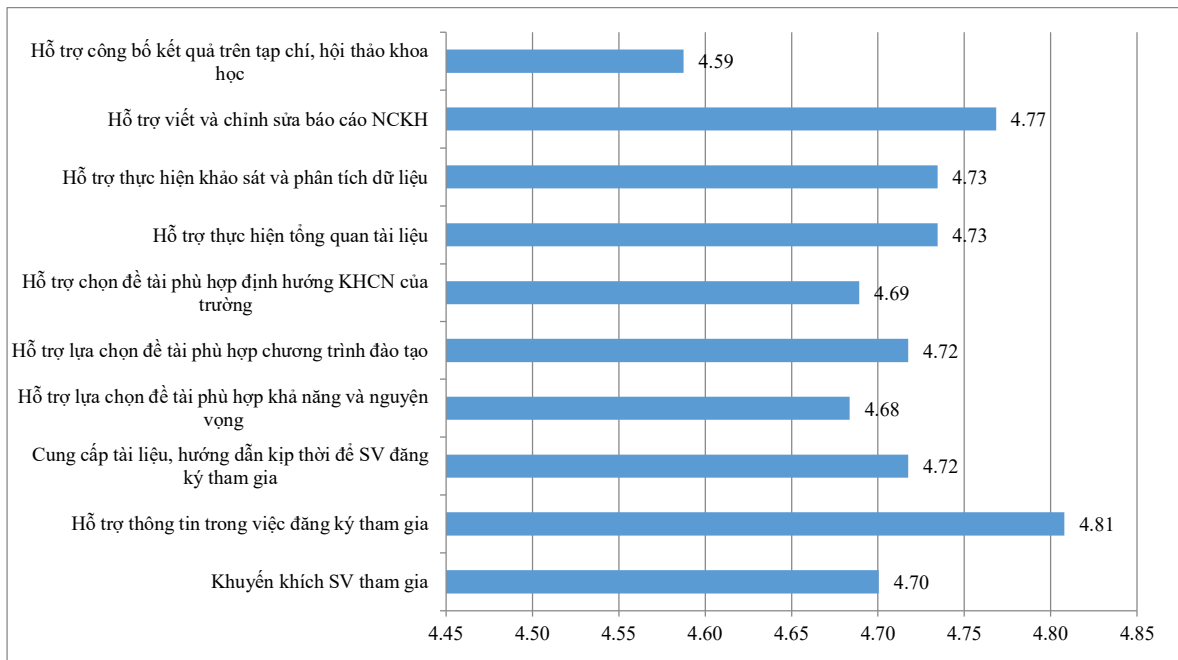
Dựa trên các giai đoạn chính trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu, cùng với đó là nội dung về yêu cầu của hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên được quy định tại Thông tư 26/2021/TT-BTC của Bộ giáo dục và đào tạo (2021), nghiên cứu thực hiện thiết kế nội dung khảo sát sinh viên về vai trò của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên. Kết quả thống kê mô tả được trình bày tại Bảng 1 và hình

Bảng 1. Đánh giá của sinh viên về vai trò của giảng viên đối với hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên

Đánh giá của sinh viên về vai trò của giảng viên	Đánh giá trên thang đo Likert 5
1. Trong giai đoạn đăng ký tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên	
Khuyến khích sinh viên tham gia	4.70
Hỗ trợ thông tin trong việc đăng ký tham gia	4.81
Cung cấp tài liệu, hướng dẫn kịp thời để SV đăng ký tham gia	4.72
2. Trong giai đoạn xác định vấn đề nghiên cứu	
Hỗ trợ lựa chọn đề tài phù hợp khả năng và nguyện vọng	4.68
Hỗ trợ lựa chọn đề tài phù hợp chương trình đào tạo	4.72
Hỗ trợ chọn đề tài phù hợp định hướng KHCN của trường	4.69
3. Trong giai đoạn thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học	
Hỗ trợ thực hiện tổng quan tài liệu	4.73
Hỗ trợ thực hiện khảo sát và phân tích dữ liệu	4.73
Hỗ trợ viết và chỉnh sửa báo cáo NCKH	4.77
Hỗ trợ công bố kết quả trên tạp chí, hội thảo khoa học	4.59

(Nguồn: Tổng hợp của tác giả)

Từ các kết quả thống kê mô tả đạt được, nghiên cứu thực hiện trực quan hóa dữ liệu với những đánh giá của sinh viên. Với thang đo Likert 5 mức độ từ (1): Rất không đồng ý và (5) Rất đồng ý với vai trò của giảng viên với các hoạt động cụ thể trong các giai đoạn thực hiện nghiên cứu khoa học.



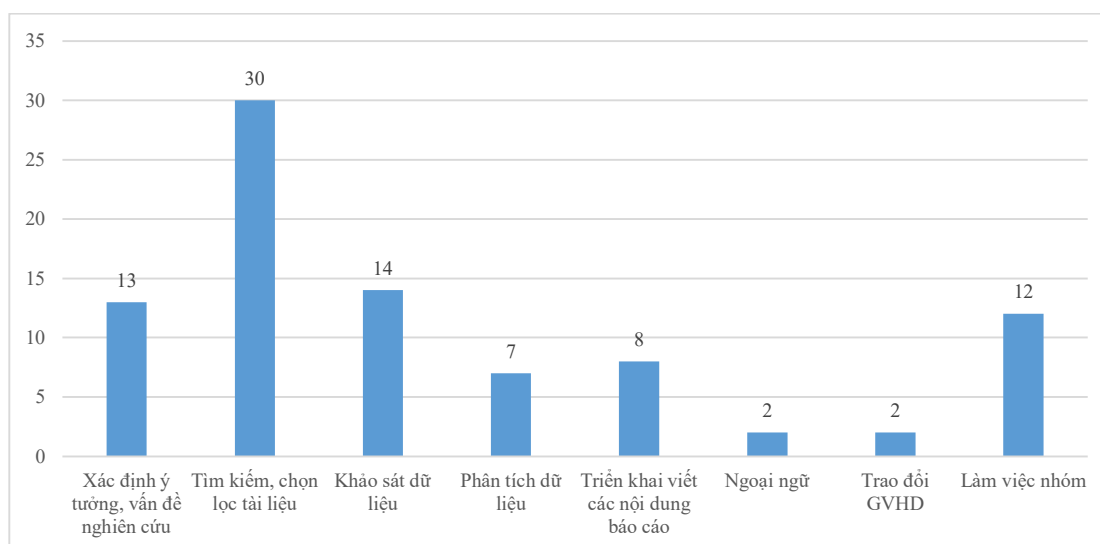
Hình 3. Đánh giá của sinh viên về vai trò giảng viên

Kết quả Hình 3 cho thấy rằng giảng viên hỗ trợ thông tin cho sinh viên trong việc đăng ký tham gia được đánh giá tốt nhất (4,81/5), tiếp đến là hỗ trợ sinh viên trong quá trình viết và chỉnh sửa báo cáo nghiên cứu khoa học.

Các kết quả này cho thấy rằng những đánh giá của sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học về vai trò của giảng viên hướng dẫn ở giai đoạn hỗ trợ đăng ký tham gia, hỗ trợ lựa chọn đề tài nghiên cứu và hỗ trợ thực hiện đề tài là rất cần thiết. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng chỉ ra những thành tố còn hạn chế về vai trò của giảng viên trong hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học còn chưa thực sự tốt như hỗ trợ của giảng viên cho nhóm nghiên cứu để công bố sản phẩm nghiên cứu trên các tạp chí, hội thảo chuyên ngành, hỗ trợ của giảng viên trong lựa chọn đề tài phù hợp định hướng nghiên cứu khoa học công nghệ của cơ sở đào tạo, hay hỗ trợ sinh viên lựa chọn đề tài phù hợp khả năng và nguyện vọng của nhóm nghiên cứu.

4.3. Những vướng mắc của sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên

Tìm hiểu những vướng mắc của sinh viên trong quá trình tham gia nghiên cứu khoa học sinh viên rất cần thiết để giảng viên hướng dẫn và Khoa chuyên môn, phòng khoa học công nghệ có những hỗ trợ kịp thời giúp các đề tài được hoàn thành. Nghiên cứu thực hiện khảo sát thông qua câu hỏi mở để tìm hiểu những vướng mắc của sinh viên



Hình 4. Những vướng mắc của sinh viên khi tham gia nghiên cứu khoa học

Tìm hiểu những vướng mắc để có những biện pháp tháo gỡ là cơ sở giúp cho giảng viên và Khoa có những biện pháp phù hợp. Kết quả tại Hình 4 cho thấy một số khó khăn mà sinh viên gặp phải trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu.

Sinh viên gặp vướng mắc nhiều nhất đối với “*tìm kiếm và chọn lọc tài liệu*” để có nguồn tài liệu tổng quan nghiên cứu. Việc tìm kiếm tài liệu còn gặp hạn chế vì sinh viên chưa có nguồn tài liệu và gặp khó khăn đối với các tài liệu nước ngoài khi đọc và tìm hiểu tài liệu, cũng như chưa biết cách triển khai hệ thống tài liệu đã thu thập được. Cụ thể như “khó khăn khi chọn lựa đọc tài liệu, tìm tài liệu” hay “tìm tài liệu và dịch tài liệu nước ngoài”.

Các vướng mắc tiếp theo như khó khăn về “*khảo sát dữ liệu*”. Do bối cảnh của dịch bệnh Covid-19 nên việc thực hiện triển khai khảo sát dữ liệu cũng tạo ra những khó khăn cho các nhóm sinh viên. Sinh viên vừa gặp khó khăn từ “xây dựng phiếu điều tra” và “phỏng vấn gặp khó khăn khi học online”, hay “đi khảo sát thực tiễn gặp khó khăn do dịch bệnh”. Vướng mắc tiếp theo mà sinh viên thường gặp phải là “*xác định ý tưởng và vấn đề nghiên cứu*”. Sinh viên mới bắt đầu làm quen với nghiên cứu khoa học còn chưa có đầy đủ nền tảng cơ sở lý luận. Chính vì vậy, sinh viên có thể mắc phải “triển khai đề tài chưa tốt”, “tìm và triển khai ý tưởng nghiên cứu” hay “lựa chọn đề tài dễ không bị trùng lặp và có đóng góp mới”.

Ngoài ra, sinh viên còn có những vướng mắc trong khâu phân tích dữ liệu, do mỗi đề tài có sử dụng các công cụ phân tích khác nhau như Excel, SPSS, Amos, Stata nên sinh viên vẫn có những ngỡ ngàng khi chưa thành thạo sử dụng các công cụ phân tích. Thêm vào đó, khâu triển khai viết nội dung báo cáo cũng có khó khăn như “triển khai nội dung báo cáo” hay “khai thác các nội dung liên quan khi viết báo cáo”. Thêm vào đó, quá trình nghiên cứu khoa học cũng đòi hỏi sinh viên có những kỹ năng làm việc như sử dụng ngoại ngữ trong quá trình tra cứu tài liệu và tổng quan nghiên cứu, hay kỹ năng giao tiếp, trao đổi với giảng viên hướng dẫn, kỹ năng làm việc nhóm. Một số các vướng mắc về các kỹ năng trong nghiên cứu khoa học mà sinh viên vẫn gặp phải. Nguyên nhân chủ yếu cũng do dịch bệnh Covid-19 nên các nhóm tương tác cùng nhau và trao đổi cùng giảng viên hướng dẫn đều trực tuyến.

5. Thảo luận và khuyến nghị

Nghiên cứu tìm hiểu về đánh giá của sinh viên về vai trò của giảng viên đối với thúc đẩy

hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng thực trạng hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên đang được cơ sở giáo dục đại học triển khai mạnh mẽ và nhận được nhiều sự quan tâm từ nhiều bên liên quan như triển khai của phòng khoa học công nghệ, giảng viên và sinh viên kế toán kiểm toán với các kết quả đạt được tăng trưởng đáng kể.

Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng sinh viên đánh giá cao vai trò của giảng viên hướng dẫn trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học. Vai trò của giảng viên không chỉ quan trọng từ khâu chuẩn bị đăng ký đề tài, xác định vấn đề và ý tưởng đề tài và khâu thực hiện đề tài nghiên cứu. Tuy nhiên, việc hỗ trợ của giảng viên để các nhóm sinh viên có thể công bố các kết quả nghiên cứu hiện nay còn hạn chế.

Trong quá trình nghiên cứu, sinh viên còn gặp rất nhiều các khó khăn và vướng mắc. Các khó khăn này có nhiều nguyên nhân như từ phía sinh viên bởi lần đầu làm nghiên cứu khoa học, năng lực nghiên cứu khoa học còn yếu. Thêm vào đó, bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp cũng gây ra những cản trở cho sinh viên trong quá trình thực hiện khảo sát dữ liệu nghiên cứu, làm việc nhóm giữa các thành viên chủ yếu là trực tuyến và trao đổi với giảng viên cũng chủ yếu là trực tuyến.

Từ những kết quả nghiên cứu và thảo luận trên, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị nhằm hướng đến thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên:

- *Đối với sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học:* Sinh viên có thể tham gia vào các khóa tập huấn, bồi dưỡng nghiên cứu khoa học tại các diễn đàn, hay buổi tập huấn do Khoa và Nhà trường tổ chức để tăng năng lực nghiên cứu khoa học. Đối với sinh viên kế toán kiểm toán, năm học thứ 3 và năm thứ 4 thường có thời gian đi thực tế, thực tập doanh nghiệp, sinh viên cần lập kế hoạch thực hiện đề tài để có thể theo sát tiến độ, tránh trường hợp không hoàn thành đề tài nghiên cứu. Bối cảnh dịch bệnh là không tránh khỏi, tuy nhiên, rất nhiều các công cụ hỗ trợ làm việc nhóm hiệu quả, các nhóm sinh viên cần tối ưu hóa sử dụng các công cụ hỗ trợ làm việc nhóm để có thể tương tác giữa các thành viên và tương tác với giảng viên hướng dẫn hiệu quả.

- *Đối với giảng viên hướng dẫn:* Giảng viên hướng dẫn có vai trò quan trọng trong quá trình triển khai đề tài nghiên cứu của sinh viên. Bởi sinh viên mới bắt đầu làm quen với nghiên cứu khoa học nên năng lực nghiên cứu khoa học chưa tốt. Chính vì vậy, giảng viên có thể hỗ trợ sinh viên thông qua hướng dẫn các kỹ năng cần thiết qua các khâu của quá trình thực hiện. Giảng viên cũng cần nhanh chóng nắm bắt những vướng mắc của nhóm nghiên cứu để có sự hỗ trợ hiệu quả cho nhóm nghiên cứu. Để có thể hỗ trợ công bố cho các nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học, giảng viên có thể định hướng các đề tài theo hướng nghiên cứu của giảng viên hay hỗ trợ nhóm triển khai ý tưởng hiệu quả để có thể có sản phẩm tốt sẽ giúp công bố sản phẩm nghiên cứu khoa học thuận lợi.

- *Đối với Khoa và Nhà trường:* Bộ phận phụ trách khoa học công nghệ và Khoa cần có những chương trình bồi dưỡng, tập huấn để sinh viên có kiến thức và kỹ năng đảm bảo trong quá trình nghiên cứu khoa học. Khoa có thể xây dựng chương trình tập huấn theo tiến độ thực hiện của sinh viên để hỗ trợ sinh viên hiệu quả từ giai đoạn triển khai ý tưởng và xác định vấn đề nghiên cứu, giai đoạn thực hiện nghiên cứu. Sự hỗ trợ phù hợp ở từng giai đoạn sẽ giúp sinh viên nghiên cứu khoa học giải quyết được những vướng mắc gặp phải.

6. Kết luận

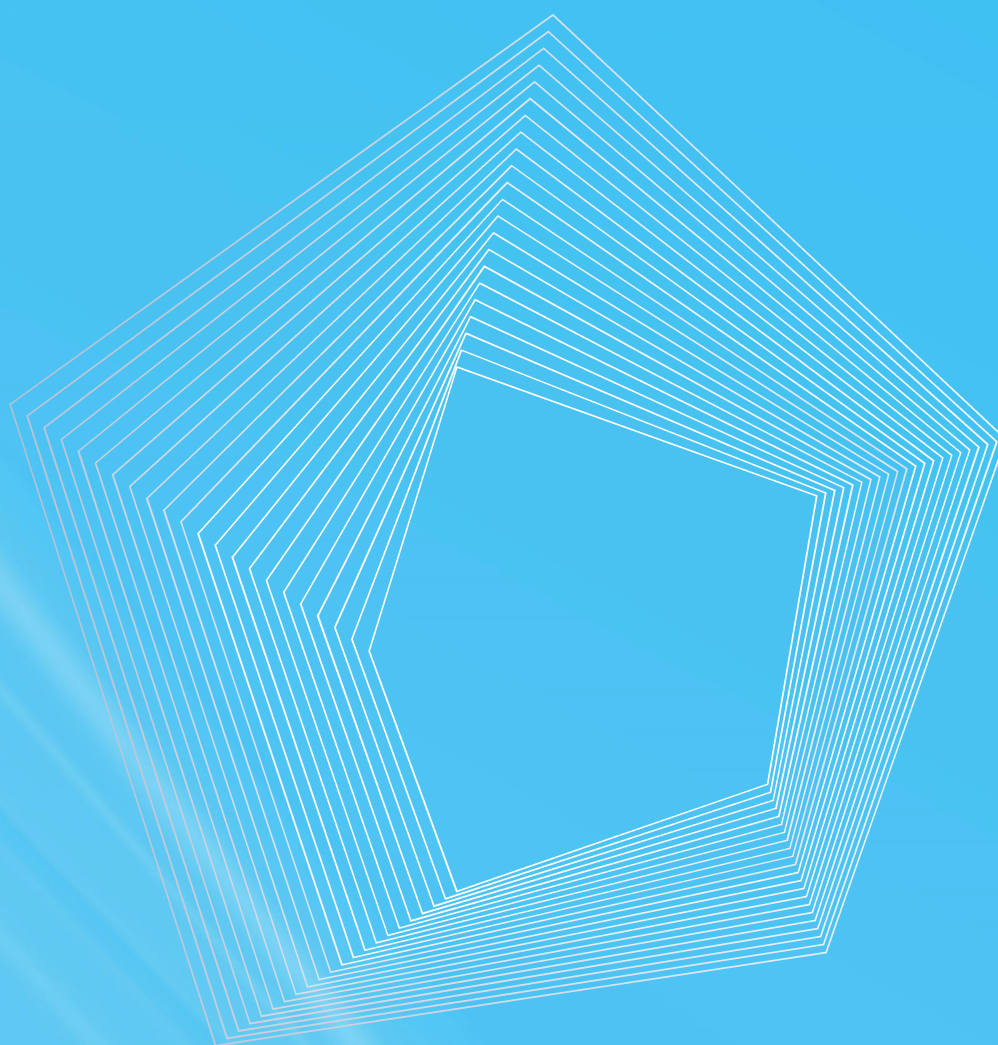
Nghiên cứu khoa học sinh viên là hoạt động cần thiết đối với các cơ sở giáo dục đại học để

có thể phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho sinh viên, hình thành đội ngũ nghiên cứu khoa học có năng lực và phát triển các ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên. Kết quả nghiên cứu đánh giá của sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học về vai trò của giảng viên trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học. Giảng viên đóng vai trò quan trọng trong các khâu từ đăng ký tham gia, triển khai ý tưởng và vấn đề nghiên cứu, thực hiện triển khai đề tài. Tuy nhiên, sự hỗ trợ của giảng viên trong việc công bố các sản phẩm nghiên cứu khoa học của sinh viên còn chưa được đánh giá cao. Từ những vướng mắc của sinh viên, các bên liên quan như sinh viên, giảng viên hướng dẫn, khoa và nhà trường cần có những giải pháp đồng bộ hỗ trợ hiệu quả cho các nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bhattacharjee, A. (2012). *Social science research: Principles, methods, and practices* (Second edition ed.).
- [2] Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học, (2021).
- [3] Määttä, K. (2015). A Good Supervisor--Ten Facts of Caring Supervision. *International Education Studies*, 8(9), 185-193.
- [4] Malcolm, M. (2014). A critical evaluation of recent progress in understanding the role of the research-teaching link in higher education. *Higher Education*, 67, 289–301.
- [5] Mesquida, A. D., & Pérez, A. (2015). Online tutoring procedure for research project supervision: management, organization and key elements. *Journal of New Approaches in Educational Research (NAER Journal)*, 4(2), 123-132.
- [6] Sharp, J. A., Peters, J., & Howard, K. (2017). *The management of a student research project*: Routledge.

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
VỀ KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN
VCAA 2021



BOOK NOT FOR SALE